**HƯỚNG DẪN TỰ HỌC MÔN NGỮ VĂN 8**

**( TUẦN 24 ĐẾN TUẦN 32)**

**TUẦN 24**

**I. VĂN BẢN “ CHIẾU DỜI ĐÔ”**

Câu 1: Trình bày hiểu biết của em về tác giả Lí Công Uẩn ?

Câu 2: Trình bày những nét chính về tác phẩm :

- Hoàn cảnh ra đời

- Thể loại ( trình bày cụ thể đặc điểm của thể loại )

- Bố cục của văn bản

Câu 3: Mở đầu chiếu dời đô, Lí Công Uẩn viện sử sách Trung Quốc nói về việc các vua đời xưa bên Trung Quốc cũng từng có những cuộc dời đô. Sự viện dẫn đó nhằm mục đích gì ?

Câu 4: Theo Lí Công Uẩn, kinh đô cũ ở vùng Hoa Lư (Ninh Bình) của hai triều Đinh, Lê là không còn thích hợp, vì sao? Em có hoàn toàn đồng ý với quan điểm đó của Lí Công Uẩn không? Vì sao?

Câu 5: Theo tác giả, địa thế thành Đại La có những thuận lợi gì để có thể chọn làm nơi đóng đô? ( vị trí địa lí, hình thế núi sông, sự thận tiện trong giao lưu, phát triển về moi mặt)

Câu 6: Tại sao kết thúc bài chiếu, nhà vua không ra lệnh mà lại hỏi ý kiến của quần thần? Cách kết thúc ấy có tác dụng gì?

Câu 7: Khái quát những nét chính về nội dung và nghệ thuật của văn bản chiếu dời đô?( Xem ghi nhớ/ SGK và ghi lại những nét chính ra vở.)

Câu 8: Chứng minh *Chiếu dời đô* có sức thuyết phục lớn bởi có sự kết hợp hài hoà giữa lí và tình ? ( Xem gợi ý/ SGK/ tr51)

Câu 9:Vì sao nói “Chiếu dời đô” ra đời phản ánh ý chí độc lập, tự cường và sự phát triển lớn mạnh của dân tộc Đại Việt?

Câu 10: Bằng lịch sử hơn 1000 năm và bằng thực tế ngày nay, hãy chứng minh quyết định dời đô của vua Lí là hoàn toàn đúng đắn?

Câu 11: Là công dân thủ đô, là thế hệ tương lai của đất nước, em thấy mình có tình cảm và trách nhiệm gì với thủ đô Hà Nội ,với đất nước Việt Nam?

**II. TIẾNG VIỆT : CÂU PHỦ ĐỊNH**

1. Lí thuyết

- Đọc ví dụ / SGK / tr52. Sau đó trả lời câu hỏi trong SGK

- Từ đó, em hãy rút ra khái niệm câu phủ định, vai trò của câu phủ định ( Ghi nhớ/ SGK / tr53)

2. Bài tập

- Các con hoàn thành bài tập : 1,2,4,6.

**III. TẬP LÀM VĂN : CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA PHƯƠNG**

**Đề bài :** Giới thiệu di tích, thắng cảnh ở địa phương

Hướng dẫn

1.Có thể chọn một sốdi tích, thắng cảnh ở địa phương như : Lăng Bác, Hồ Gươm, Văn Miếu Quốc Tử Giám …

2. Điều tra, tìm hiểu, nghiên cứu ( qua quan sát thực tế, tìm tòi tài liệu, hỏi han …)

3. Lập dàn bài chi tiết: có thể tham khảo dàn bài đại cương sau:

- MB: Giới thiệu khái quát về di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh

- TB:

+ Vị trí địa lí, quá trình hình thành, phát triển, tôn tạo trong quá trình lịch sử cho đến ngày nay.

+ Cấu trúc, quy mô từng khối, từng mặt...

+ Hiện vật tr­ưng bày, thờ cúng.

+ Phong tục, lễ hội.

+ Ý nghĩa của di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh

- KB: Thái độ tình cảm với di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh

+ Ý thức bảo vệ giữ gìn.

4. Viết bài ( không quá 1000 chữ ra giấy kiểm tra, nộp khi đi học trở lại để giáo viên chấm lấy điểm)

**TUẦN 25**

**I. VĂN BẢN “ HỊCH TƯỚNG SĨ”**

Câu 1: Trình bày hiểu biết của em về tác giả Trần Quốc Tuấn ?

Câu 2: Trình bày những nét chính về tác phẩm :

- Hoàn cảnh ra đời

- Thể loại ( trình bày cụ thể đặc điểm của thể loại )

- Bố cục của văn bản

Câu 3**:** Ở phần 1, tác giả đã nêu các gương trung thần và nghĩa sĩ ở Trung Quốc? Mục đích của việc viện dẫn ấy là gì?

Câu 4: Tội ác và sự ngang ngược của kẻ thù được tác giả lột tả như thế nào?Việc tố cáo tội ác của giặc đã khơi gợi được điều gì ở các tướng sĩ?

Câu 5: Phân tích lòng yêu nước , căm thù giặc của Trần Quốc Tuấn qua đoạn văn tác giả tự nói lên nỗi lòng mình: *“ Ta thường tới bữa…vui lòng”*

- Gợi ý:

+ Lòng căm thù ấy được thể hiện qua **hành động cụ thể** , qua **thái độ** và **ý nguyện** gì ?

+ **Tìm các biện pháp tu từ** trong đoạn văn và **phân tích** tác dụng của nó trong việc thể hiện nỗi lòng của vị chủ tướng.

+ Nhận xét về **lời văn, nhịp điệu, giọng điệu** và tác dụng của nó trong việc thể hiện nỗi lòng của vị chủ tướng.

Câu 6: Sau khi nêu mối ân tình chủ tướng, Trần Quốc Tuấn phê phán những hành

động sai của các tướng sĩ đồng thời khẳng định những hành động đúng nên làm là có dụng ý gì? Khi phê phán hay khẳng định, tác giả tập trung vào vấn đề gì? Tại sao phải như vậy?

Câu 7: Giọng văn là lời chủ soái nói với tướng sĩ dưới quyền hay là lời người cùng cảnh ngộ ? Là lời khuyên răn bày tỏ thiệt hơn hay là lời nghiêm khắc cảnh cáo? Cách viết của tác giả có tác động đến các tướng sĩ như thế nào? (chú ý đến các biện pháp nghệ thuật được sử dụng khi so sánh hai viễn cảnh được và mất)

Câu 8: Khái quát những nét chính về nội dung và nghệ thuật của văn bản ( Xem ghi nhớ/ SGK và ghi lại những nét chính ra vở.)

Câu 9: Khích lệ nhiều mặt để tập trung về một hướng, đó là cách triển khai lập luận của bài *Hịch tướng sĩ*. Hãy khái quát nghệ thuật lập luận của văn bản bằng một sơ đồ

**II. TIẾNG VIỆT : HÀNH ĐỘNG NÓI**

1. Lí thuyết

- Đọc ví dụ mục I / SGK / tr62. Sau đó trả lời câu hỏi trong SGK

-> Từ đó, em hãy rút ra khái niệm hành động nói ( Ghi nhớ/ SGK / tr62)

- Làm **tương tự** như thế với mục II- Một số kiểu hành động nói thường gặp

2. Bài tập

- Các con hoàn thành bài tập : 1,2,3/ SGK/tr 63,64,65

**TUẦN 26**

**I. VĂN BẢN “ NƯỚC ĐẠI VIỆT TA”**

Câu 1: Trình bày hiểu biết của em về tác giả Nguyễn Trãi ?

Câu 2: Trình bày những nét chính về tác phẩm :

- Hoàn cảnh ra đời của tác phẩm và xuất xứ đoạn trích

- Thể loại ( trình bày cụ thể đặc điểm của thể loại )

- Bố cục của văn bản

Câu 3: Phân tích vị trí và nội dung của nguyên lí nhân nghĩa ở hai câu đầu của văn bản ( gợi ý: Nhân nghĩa trong tư tưởng Nho giáo là gì? Cốt lõi tư tưởng nhân nghĩa của Nguyễn Trãi là gì? Từ đó rút ra điểm mới, sự phát triển của tư tưởng nhân nghĩa ở Nguyễn Trãi so với Nho giáo )

Câu 4:Để khẳng định chủ quyền độc lập dân tộc, tác giả dựa vào những yếu tố nào ? Chứng minh ý thức dân tộc trong “ Nước Đại Việt ta” là sự **tiếp nối** và **phát triển** ý thức dân tộc trong bài “Sông núi nước Nam”? ( gợi ý: Kế thừa những điểm nào , bổ sung những điểm nào? )

Câu 5: Chỉ ra những nét đặc sắc nghệ thuật của đoạn trích và phân tích tác dụng của chúng? ( Gợi ý: cách dùng từ, cách sử dụng câu văn biền ngẫu , biện pháp liệt kê, so sánh đối lập…)

Câu 6: Khái quát những nét chính về nội dung và nghệ thuật của văn bản ( Xem ghi nhớ/ SGK và ghi lại những nét chính ra vở.)

Câu 7: Khái quát trình tự lập luận của đoạn trích bằng một sơ đồ .

**II. TIẾNG VIỆT : HÀNH ĐỘNG NÓI( TIẾP THEO)**

1. Lí thuyết

- Đọc ví dụ 1/SGK / tr70. Sau đó đánh dấu thích hợp vào bảng tổng hợp trong SGK

- Trả lời câu hỏi 2/ SGK / tr70

-> Từ đó, em hãy rút ra bài học ( Ghi nhớ/ SGK / tr71)

2. Bài tập

- Các con hoàn thành bài tập : 1,2,3,4/ SGK/tr 71,72

**III. TẬP LÀM VĂN : ÔN TẬP VỀ LUẬN ĐIỂM**

1. Lí thuyết

*a. Khái niệm luận điểm*

- Ôn tập lại khái niệm luận điểm (chọn câu trả lời đúng trong bài tập 1)

- Nhớ và ghi lại hệ thống luận điểm trong bài *Tinh thần yêu nước của nhân dân ta*

- Trả lời câu hỏi 2b/SGK/tr 73

*b. Mối quan hệ giữa luận điểm với vấn đề giải quyết trong bài văn nghị luận*

*- Trả lời câu hỏi 1( mục II)/* SGK/tr 73,74

- Từ đó rút ra kết luận về **mối quan hệ giữa luận điểm với vấn đề giải quyết trong bài văn nghị luận**

*c. Mối quan hệ giữa các luận điểm trong bài văn nghị luận*

*- Trả lời câu hỏi 1( mục III)/* SGK/tr 74

- Từ đó rút ra kết luận về **luận điểm** và **mối quan hệ giữa các luận điểm** trong bài văn nghị luận

=> Nắm chắc ghi nhớ / SGK/tr 75

2. Bài tập

- Các con hoàn thành bài tập : 1,2/ SGK/tr 75,76

**TUẦN 27**

**I. VĂN BẢN “ BÀN LUẬN VỀ PHÉP HỌC ”**

Câu 1: Trình bày hiểu biết của em về tác giả Nguyễn Thiếp ?

Câu 2: Trình bày những nét chính về tác phẩm :

- Hoàn cảnh ra đời và xuất xứ đoạn trích

- Thể loại ( trình bày cụ thể đặc điểm của thể loại )

- Bố cục của văn bản

Câu 3: Phần đầu văn bản, tác giả nêu khái quát mục đích chân chính của việc hoc. Mục đích đó là gì?

Câu 4: Tác giả đã phê phán những lối học lệch lạc sai trái nào ? Tác hại của lối học ấy là gì?

Câu 5: Để khuyến khích việc học, Nguyễn Thiếp khuyên vua Quang Trung thực hiện những chính sách gì?

Câu 6: Bài tấu có bàn về *phép học*, đó là những *phép học* nào? Tác dụng và ý nghĩa của những *phép học* ấy ? Em tâm đắc với *phép học* nào nhất? Vì sao?

Câu 7: Khái quát những nét chính về nội dung và nghệ thuật của văn bản ( Xem ghi nhớ/ SGK và ghi lại những nét chính ra vở.)

Câu 8: Khái quát trình tự lập luận của đoạn trích bằng một sơ đồ .

Câu 9 : Viết đoạn văn nêu suy nghĩ của em về ý nghĩa của văn bản đối với học sinh trong thời đại ngày nay?

**Gợi ý:**

- Nêu một số nét tiêu biểu về bối cảnh thời đại ngày nay( liên quan đến việc xác định mục đích học tập, phương pháp học tập )

- Trên cơ sở đó, trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của văn bản đối với học sinh:

+ Giúp em điều gì trong việc **xác định mục đích của việc học** ?

+ Giúp em rút ra được **những phương pháp học đúng đắn , tích cực** nào ?

-> Từ đó khẳng định tính chất sâu sắc, thiết thực của văn bản .

**II. TẬP LÀM VĂN :**

**1. Bài “ Viết đoạn văn trình bày luận điểm”**

a. Lí thuyết

- Đọc lần lượt và trả lời câu hỏi các ví dụ 1,2 / SGK/ tr 79,80

- Từ đó rút ra kết luận: Khi trình bày luận điểm trong bài văn nghị luận, cần chú ý điều gì? (ghi nhớ / SGK/ tr 81)

b. Bài tập

- Các con hoàn thành bài tập : 1,2,3/ SGK/tr 81,82

**2. Bài “ Luyện tập xây dựng và trình bày luận điểm”**

**\* Đề bài : Hãy viết một bài báo tường để khuyên một số bạn trong lớp cần phải học tập chăm chỉ hơn.**

***a. Xây dựng hệ thống luận điểm***

- Xem xét hệ thống luận điểm(mục II.1 / SGK/tr 83)

? Hệ thống luận điểm đó có chỗ nào chưa chính xác? Nếu có, theo em, cần phải điều chỉnh , sắp xếp lại như thế nào? ( Sắp xếp lại theo thứ tự chữ cái)

***b. Trình bày luận điểm***

**-** Giới thiệu luận điểm:(Bài tập 2a/ SGK/tr 83)

- Trình bày luận điểm: sắp xếp các luận cứ đã cho theo trình tự hợp lí (Bài tập 2b/ SGK/tr 83,84)

***c. Cách triển khai luận điểm :*** Xác định cách triển khai luận điểm là diễn dịch hay quy nạp? (Bài tập 2d/ SGK/tr 84)

***d. Luyện viết đoạn văn trình bày luận điểm***

- Làm bài tập 3/ SGK/tr 84: Chọn một luận điểm trong số các luận điểm trên (mục II.1 /SGK/tr 83, viết một đoạn văn triển khai luận điểm ấy. **Gợi ý:**

+ Xác định những luận cứ cần thiết

+ Xác định cách trình bày luận điểm( diễn dịch, quy nạp hay Tổng- phân – hợp)

+Viết đoạn

+ Đọc lại và sửa chữa

- Làm bài tập 4/ SGK/tr 84(xem lại phần gợi ý ở bài tập 3)

**TUẦN 28**

**I. VĂN BẢN: THUẾ MÁU( Nguyễn Ái Quốc)**

Câu 1. Trình bày hiểu biết của em về tác giả Nguyễn Ái Quốc?

Câu 2. Trình bày hiểu biết của em về tác phẩm “ Bản án chế độ thực dân Pháp”? -- - Hoàn cảnh ra đời?

- Nội dung?

- Phương thức biểu đạt?

Câu 3. Nêu vị trí của đoạn trích “ Thuế máu”?, giải thích nhan đề? Nêu chủ đề của đoạn trích?

Câu 4: Em có nhận xét gì về cách đặt tên chương, tên các phần trong văn bản “ Thuế máu”?

Câu 5. Trong phần : Chiến tranh và “ Người bản xứ”, thực dân Pháp đã có cách đối xử như thế nào với người dân bản xứ trước và khi chiến tranh diễn ra? Em có nhận xét gì về cách đối xử đó? Số phận thảm thương của người dân thuộc địa trong các cuộc chiến tranh phi nghĩa được miêu tả như thế nào? Em có nhận xét gì về cách lập luận của tác giả?

Câu 6. Nêu rõ các thủ đoạn, mánh khóe bắt lính của bọn thực dân? Người dân thuộc địa có thực “ tình nguyện” hiến dâng xương máu như lời lẽ bịm bợm của bọn cầm quyền không?

Câu 7. Kết quả của sự hi sinh của người dân thuộc địa trong các cuộc chiến tranh như thế nào? Nhận xét về cách đối xứ của chính quyền thực dân với họ sau khi đã bóc lột hết “ thuế máu” của họ?

Câu 8. Nhận xét về bố cục các phần trong chương. Phân tích nghệ thuật châm biếm, đả kích sắc sảo, tài tình của tác giả thể hiện qua cách xây dựng hình ảnh, giọng điệu?

Câu 9. Nhận xét về yếu tố biểu cảm trong đoạn được trích?

**II. TIẾNG VIỆT : HỘI THOẠI**

**A, Lý thuyết.**

I, Vai xã hội trong hội thoại.

Các em đọc đoạn trích và trả lời các câu hỏi sau:

Trong đoạn văn có những nhân vật nào tham gia hội thoại? Quan hệ giữa các nhân vật tham gia hội thoại là mối quan hệ gì? Ai ở vai trên, ai là vai dưới?

Cách xử sự của người cô có gì đáng chê trách?

Tìm những chi tiết cho thấy nhân vật chú bé Hồngđã cố gắng kìm nén cảm xúc bất bình của mình để giữ được thái độ lễ phép. Giải thích vì sao Hồng phải làm như vậy?

Từ đó em rút ra kết luận:

+ Thế nào là vai xax hội trong hội thoại?

+Có những mối quan hệ nào trong hội thoại? Những mối quan hệ đó dựa vào đâu?

**B, Luyện tập.**

Các em làm bài tập 1, 2, 3 trong SGK trang 94, 95.

**TUẦN 29**

**I. TẬP LÀM VĂN: TÌM HIỂU YẾU TỐ BIỂU CẢM TRONG VĂN NGHỊ LUẬN**

**A, Lý thuyết.**

I, Yếu tố biểu cảm trong văn nghị luận.

Các em đọc văn bản “ Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” trong SGK- 95, 96 và trả lời câu hỏi trong SGK trang 96,97.

Từ đó rút ra kết luận:

+ Yếu tố biểu cảm có vai trò như thế nào trong văn nghị luận?

+ Muốn đưa được yếu tố biểu cảm vào bài văn nghị luận đòi hỏi gì ở người viết?

**B, Luyện tập.**

Học sinh làm bài tập 1, 2, 3 trong SGK trang 97,98

**II. VĂN BẢN: VĂN BẢN: ĐI BỘ NGAO DU(RU- XÔ)**

Câu 1. Trình bày hiểu biết của em về tác giả, tác phẩm, vị trí của đoạn trích?

Câu 2. Tóm tắt ngắn gọn ba luận điểm chính mà Ru- Xô đã trình bày thành ba đoạn văn trong văn bản để thuyết phục mọi người nếu muốn ngao du thì nên đi bộ.

Câu 3. Trình tự sắp xếp ba luận điểm chính có hợp lí không? Vì sao?

Câu 4. Theo dõi các đại từ nhân xưng khi thì “ ta” , khi thì “ tôi” trong bài để chứng minh rằng thực tiễn cuộc sống từng trải của bản thân Ru- Xô luôn bổ sung sinh động cho các lí lẽ của ông khi ông lập luận.

Câu 5. Qua bài này, em hiểu gì về con người, tư tưởng và tình cảm của Ru- xô?

**III. TIẾNG VIỆT :** **HỘI THOẠI ( TIẾP)**

**A, LÍ THUYẾT.**

I, Lượt lời trong hội thoại.

Học sinh đọc lại đoạn trích trong SGK -92,93 và trả lời câu hỏi:

Câu 1. Trong cuộc hội thoại đó mỗi nhân vật nói bao nhiêu lượt?

Câu 2. Bao nhiêu lần lẽ ra Hồng được nói nhưng Hồng không nói? Sự im lặng thể hiện thái độ của Hồng đối với những lời nói của người cô như thế nào?

Câu 3. Vì sao Hồng không cắt lời người cô khi bà nói những điều Hồng không muốn nghe?

Sau khi trả lời những câu hỏi trên em rút ra kết luân:

+ Thế nào là lượt lời trong hội thoại?

+ Để giữ lịch sự trong hội thoại, người tham gia hội thoại cần chú ý điều gì?

**B, LUYỆN TẬP.**

Học sinh làm các bài tập 1, 2, 3, 4 trong SGK trang 102, 103, 104, 105, 106, 107

**TUẦN 30**

**PHẦN TẬP LÀM VĂN:**

**1. Luyện tập đưa yếu tố biểu cảm vào bài văn nghị luận**

- Các em lập dàn ý chi tiết cho đề bài “ Sự bổ ích cho những chuyến tham quan, du lịch đối với học sinh.

Sau đó các em làm các câu hỏi 1, 2, 3 trong SGK 108- 109

**2. Trả bài tập làm văn số 6**

Khi nào hs đến lớp, gv thu bài và chấm điểm.

**PHẦN VĂN BẢN: KIỂM TRA VĂN**

- Các con tự luyện theo đề bài sau :

**ĐỀ BÀI:**

**Câu 1:** *(3 điểm)*Trong bài thơ “*Khi con tu hú*” tác giả Tố Hữu viết:

*Ta nghe hè dậy bên lòng*

*Mà chân muốn đạp tan phòng, hè ôi!*

*Ngột làm sao, chết uất thôi*

*Con chim tu hú ngoài trời cứ kêu!*

**a.** Nêu hoàn cảnh sáng tác bài thơ trên. *(0,5 điểm)*

**b.** Đoạn thơ trên được viết theo phương thức biểu đạt nào?*(0,5 điểm)*

**c.** Nhận xét về nghệ thuật của đoạn thơ trên.*(2 điểm)*

**Câu 2:** *(7 điểm)* Cho câu thơ: “*Ngày hôm sau ồn ào trên bến đỗ”*

**a.** Chép tiếp 7 câu để hoàn chỉnh khổ thơ.*(0,5 điểm)*

**b.** Cho biết đoạn thơ trên nằm trong bài thơ nào? Tác giả là ai? Giới thiệu về tác giả đó *(1 điểm)*

**c.** Viết đoạn văn (diễn dịch hoặc quy nạp) trình bày cảm nhận của em về đoạn thơ vừa chép. Trong đoạn có sử dụng câu cảm thán. (Gạch chân câu cảm thán). *(5,5 điểm).*

**PHẦN TIẾNG VIỆT :** **LỰA CHỌN TRẬT TỰ TỪ TRONG CÂU**

**A, Nhận xét chung.**

Các em đọc đoạn trích trong SGK và trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1. Có thể thay đổi trật tự từ trong câu in đậm theo những cách nào mà không làm thay đổi nghĩa cơ bản của câu?

Câu 2. Vì sao tác giả chọn trật tự từ như trong đoạn trích?

Câu 3. Hãy thử chọn một trật tự từ khác và nhận xét về tác dụng của sự thay đổi đó?

Sau khi trả lời xong các câu hỏi trên các em sẽ rút ra kết luận vì sao mà phải lựa chọn trật tự từ trong câu?

**B. Một số tác dụng của sự sắp xếp trật tự từ.**

1. Cho biết cách sắp xếp trật tự các từ in đậm trong các câu a, b, c có tác dụng gì?

2. So sánh tác dụng của những cách sắp xếp trật tự từ in đậm trong các câu SGK – 112

Sau đó các em rút ra kết luận về tác dụng của mỗi cách sắp xếp.

**C. Luyện tập.**

Các em làm bài tập trong SGK trang 122- 113

**TUẦN 31**

**I. Văn bản: “Ông Giuốc – đanh mặc lễ phục”.**

**Câu 1** :Tóm tắt lớp kịch .

**Câu 2** :Trình bày hiểu biết của em về tác giả Mô-li-e.

**Câu 3** :Trình bày những hiểu biết về vở kịch. ***?***

**Câu 4**: Nêu nội dung và nghệ thuật của lớp kịch “Ông Giuốc – đanh mặc lễ phục”.

**Câu 5:** Căn cứ vào các chỉ dẫn ( những chữ được in nghiêng trong văn bản) cho biết lớp kịch gồm mấy cảnh?

**Câu 6:** Ở cảnh đầu tính cách học làm sang của ông Giuốc – đanh thể hiện như thế nào và bị lợi dụng ra sao? Tính cách đó của ông thể hiện như thế nào và bị lợi dụng ra sao ở cảnh sau?

**Câu 7:** Lớp kịch đã gây cười cho khán giả ở những khía cạnh nào? Bản chất của nó là gì?

**Gợi ý:**

- Khán giả cười:

+ Ông Giuốc Đanh ngu dốt chẳng biết gì, chỉ vì thói học đòi làm sang mà đã bị lợi dụng.

+ Người ta cười thấy ông ngớ ngẩn “áo hoa may ngược” => sang trọng.

+ Người ta cười khi thấy ông cứ bỏ tiền ra để mua mấy cái danh hão.

+ Khi thấy trên sân khấu ông bị lột hết quần áo, mặc lễ phục lố lăng theo nhịp điệu => vẫn vên vang ra vẻ ta đây…quí phái.

\* Ngoài nhân vật ông Giuốc Đanh, ngòi bút châm biếm của tác giả không kém phần sắc cạnh với:

- Nét hài hước ở gã thợ may

- Ranh mãnh và thủ đoạn (thợ may, thợ phụ làm cho nét hài hước châm biếm càng độc đáo và sắc bén)

**II. Tiếng Việt: Lựa chọn trật tự từ trong câu ( luyện tập)**

**Câu 1:** Tại sao phải lựa chọn trật tự từ trong câu?

**Câu 2:** Nêu một số tác dụng của việc sắp xếp trật tự từ trong câu?

**Câu 3:** **Học sinh làm các bài tập: 1,2,3,4,5,6 SGK/ 122- 124**

**III. Tập làm văn: 3. Tìm hiểu các yếu tố tự sự và miêu tả trong văn nghị luận**

**I, Yếu tố tự sự và miêu tả trong văn nghị luận.**

1, Học sinh đọc đoạn văn trong SGK\_ 113-114

Trong đoạn trích a có yếu tố tự sự không? Vậy tại sao đoạn văn này không phải là đoạn văn tự sự? yếu tố tự sự có tác dụng gì?

Trong đoạn trích b có yếu tố miêu tả không? Vậy tại sao đoạn văn này không phải là đoạn văn miêu tả? Yếu tố miêu tả có tác dụng gì?

Giả sử trong đoạn văn a bỏ chi tiết cụ thể kể lại một kiểu bắt lính kì quặc và tàn ác, liệu ta có thể lường hết được việc “ mộ lính tính nguyện” đã gây ra sự nhũng lạm trắng trợn đến mức nào k?

Hoặc trong đoạn văn b nếu thiếu những dòng miêu tả sinh động về những người lính Việt Nam bị xích tay, hay bị nhốt trong trường học, có “ lính pháp canh gác, lưỡi lê tuốt trần, đạn lên lòng sẵn” thì ta có hình dung được sự giả dối, lừa gạt trong lời rêu rao về “ lòng sốt sắng đầu quân tấp nập và không ngần ngại” được không?

Từ việc trả lời những câu hỏi trên, em có nhận xét gì về vai trò của các yếu tố tự sự và miêu tả trong văn nghị luận?

2, Đọc văn bản trong SGK trang 115 và trả lời câu hỏi.

Câu 1. Tìm những yếu tố tự sự và miêu tả trong văn bản và nêu tác dụng của chúng.

Câu 2. Vì sao tác giả văn bản trên đã không kể lại đầy đủ và cặn kẽ toàn bộ hai truyện “ Chàng trăng” và truyện “ Nàng Han”, mà chỉ tả và kể kĩ một số chi tiết trong câu chuyện ấy?

Câu 3. Từ việc tìm hiểu trên, hãy cho biết: Khi đưa các yếu tố tự sự và miêu tả vào bài văn nghị luận, cần chú ý những gì?

**II. Luyện tập**.

Học sinh làm bài tập 1, 2 trong SGK trang 116

**TUẦN 32**

**I. Phần Văn: Chương trình địa phương .**

**Câu 1:** Kể tên và nêu nội dung các văn bản nhật dụng đã học ở lớp 8 .

**Câu 2:** Hãy tìm hiểu vài khía cạnh của một trong những vấn đề trên ở quê hương em hoặc nơi em đang sinh sống .

**Gợi ý:**

***1. Ô nhiễm môi trường***

- Rác thải và thu gọn rác thải nơi em ở, ngõ xóm, gia đình, trước đây, hiện nay => kết quả …vấn đề còn tồn tại.

- Cống rãnh, đường làng ngõ xóm (thực trạng, giải pháp)

- Ô nhiễm nguồn nước (đơn kiến nghị, ảnh hưởng đ/s…)

***2. Tệ nạn xã hội***

- Thuốc lá và cai thuốc lá ở gia đình em…

Xâm nhập học đường

- Hoạt động chống ma tuý ở xã phường …

- Cờ bạc

- Điện tử

- Văn hóa phẩm không lành mạnh

**Câu 3:** Trình bày những điều đã tìm hiểu được bằng một văn bản dài không quá một trang. Có thể dùng bất cứ kiểu văn bản nào và bất cứ phương thức biểu đạt nào.

**Lưu ý**: học sinh viết bài và nộp lại cho giáo viên khi đi học trở lại.

**II. Tiếng Việt: Chữa lỗi diễn đạt ( lỗi lô – gic)**

**Bài tập:** (T.127) Phát hiện và chữa những câu mắc lỗi diễn đạt liên quan đến lô gic trong bài tập 1:

**Gợi ý:**

Câu a: Chúng em đã giúp các bạn học sinh những vùng bị bão lụt, quần áo, giày dép và nhiều đồ dùng học tập khác.

- Một câu có nhiều kiểu kết hợp không cùng loại đó là những cụm từ ko cùng một trường nghĩa.

GV: Khi viết câu có kiểu A và B kết hợp thì A và B phải cùng loại. B nghĩa rộng (đồ dùng học tập) A nghĩa hẹp (quần áo giày dép) => thuộc 2 loại khác nhau.

B không phải là từ ngữ có nghĩa rộng hơn A.

(1) Chúng em đã giúp … bị bão lụt quần áo giày dép và nhiều đồ dùng học tập…

(2) Chúng em đã giúp và nhiều đồ dùng sinh hoạt khác.

(3) Chúng em đã giúp … giấy bút sách vở và nhiều đồ dùng học tập khác.

**III. Tập làm văn: Luyện tập đưa các yếu tố tự sự và miêu tả vào bài văn nghị**

**luận.**

**Câu 1:** Nêu vai trò của yếu tố tự sự và miêu tả trong văn nghị luận.

**Câu 2:** Cho đề bài: “ Trang phục và văn hóa” Lập dàn bài chi tiết cho đề bài trên.

**Gợi ý:**

- Tập hợp những suy nghĩ , những hình ảnh và những câu chuyện mà em

đã tích lũy được xung quanh vấn dề trang phục trong thực tế đời sống ở nhà

trường và ngoài xã hội.

- Học sinh đọc tham khảo SGK/ 124 – 126.

**Câu 3:** Viết một đoạn văn nghị luận có yếu tố tự sự và miêu tả với 1 luận điểm mà em xác lập trong dàn bài trên. ( gạch chân dưới yếu tố tự sự và miêu tả trong đoạn)

Yêu cầu hs làm bài đầy đủ và nộp bài khi đi học lại.

***Chúc các con mạnh khoẻ, tự học hiệu quả !***